
Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

Số: **04/2021/QĐCNHGT-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 15 tháng 10 năm 2021 của anh Trần Thế N và chị Nguyễn Hoàng P.

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 16 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc thuận tình ly hôn giữa:

Những người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1983

NKTT và ở: 5/160/2 Bạch Đằng, Phường D, Hoàn Kiếm, Hà Nội

2. Anh Trần Thế N, sinh năm 1980

NKTT: P3b nhà 21 tập thể đường sắt, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội

Địa chỉ: Số 1, ngõ 293 nhánh 293/109 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hoàng P và anh Trần Thế N

- Về con chung: Chị Nguyễn Hoàng P và anh Trần Thế N xác nhận có hai con chung là Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 18/9/2011 và Trần Nam Thành, sinh ngày 29/9/2014. Giao cháu Trần Bảo Ngọc cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Nam Thành cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Về mức cấp dưỡng nuôi con do anh chị tự thỏa thuận.

Anh Trần Thế N, chị Nguyễn Hoàng P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): anh chị đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị P, anh N xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Hoàng P và anh Trần Thế N không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi N vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Phường D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chứng nhận kết hôn Số 112 quyền số 01/2011 ngày 24/08/2011)
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Đồng Trung